TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2018/HNGĐ-ST
Ngày 27/02/2018
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG, TỈNH LÀO CAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hải Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lồ Củi Thủy.

2. Ông Nguyễn Đạt Cường.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Giàng Mạnh Vàng – cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 71/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2017 về "ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXX-ST ngày 31 tháng 01 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 02/2018/QĐST- HNGĐ ngày 07/02/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Thào L.

Địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn chị Thào L: Bà La Thị Huyền Trang – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Giàng L.

Địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai- có mặt.

3. Người phiên dịch: Anh Giàng Seo Sín.

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn M, huyện Mường khương, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 27 tháng 10 năm 2017 và biên bản ghi lời khai ngày 28 tháng 12 năm 2017 nguyên đơn chị Thào L trình bày: Chị và anh Giàng L lấy nhau năm 2001 nhưng đến năm 2002 mới đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.Trước khi kết hôn anh, chị có tìm hiểu tự nguyện không ai bị ép buộc, thời gian đầu vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc, đến tháng 07 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, mặc dù hai bên gia đình khuyên bảo động viên nhưng tình cảm hai vợ chồng không hàn gắn được.Vì vậy chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Giàng L.

Về con : Trước khi kết hôn chị và anh Giàng L không ai có con riêng, sau khi lấy nhau về anh,chị sinh được bốn người con chung cháu lớn tên là Giàng T sinh ngày 12/04/2003,cháu thứ hai là Giàng P sinh ngày 11/12/2003, cháu thứ ba là Giàng H sinh ngày 22/03/2006, cháu thứ tư là Giàng Thị L sinh ngày 25/11/2011. Hiện nay các cháu đang sống với anh, chị tại thôn P, xã C, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Nguyện vọng của chị nếu được Tòa án giải quyết cho ly hôn chị xin được chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu Giàng H và Giàng Thị L đến tuổi trưởng thành. Nhường quyền cho anh Giàng L chăm sóc, nuôi dưỡng Giàng T và cháu Giàng P đến tuổi trưởng thành. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Trước khi kết hôn anh, chị không ai có tài sản riêng và sau khi lấy nhau về chưa tạo dựng được tài sản gì chung. Vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về khoản nợ : Chị và anh Giàng L không nợ ai hoặc cho người khác vay nợ vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Thào L có ý kiến như sau : - Về quan hệ hôn nhân : Năm 2001,chị Thào L và anh Giàng Vần lấy nhau và đến năm 2002 mới đi đăng ký kết hôn. Thời gian đầu anh, chị sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hợp, thường xuyên cãi vã nhau mặc dù hai bên gia đình khuyên bảo động viên nhưng mâu thuẫn không được giải quyết. Nay tình cảm vợ chồng không còn mục đích hôn nhân không đạt được chị Thào L muốn ly hôn anh Giàng L. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 53 ; khoản 1 điều 56 của luật hôn nhân gia đình xử chị Thào L được ly hôn với anh Giàng L.

Về con: Trước khi kết hôn chị và anh Giàng L không ai có con riêng, sau khi lấy nhau về anh,chị sinh được bốn người con chung cháu lớn tên là Giàng T sinh ngày 12/04/2003,cháu thứ hai là Giàng P sinh ngày 11/12/2003, cháu thứ ba là Giàng H sinh ngày 22/03/2006, cháu thứ tư là Giàng Thị L sinh ngày 25/11/2011. Hiện nay các cháu đang sống với anh, chị tại thôn P, xã C, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Nguyện vọng của chị nếu được Tòa án giải quyết cho ly hôn chị xin được chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu Giàng H và Giàng Thị L đến tuổi trưởng thành. Nhường quyền cho anh Giàng L chăm sóc,

nuôi dưỡng cháu Giàng T và cháu Giàng P đến tuổi trưởng thành. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.Xét thấy hiện nay chị Thào L có nguyện vọng nuôi hai cháu Giàng H và Giàng Thị L nhưng nguyện vọng của cháu Giàng P muốn ở với mẹ còn cháu Giàng H lại muốn ở với bố nên giao cho chị Thào L được chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu Giàng P và cháu Giàng Thị L đến tuổi trưởng thành. Giao hai cháu Giàng T và cháu Giàng H cho anh Giàng L nuôi dưỡng giáo dục đến tuổi trưởng thành. Nên áp dụng khoản 1,2 điều 81 ; khoản 1,3 điều 82, khoản 1,2 điều 83 của Luật hôn nhân gia đình để giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm Đại diện viện kiểm sát có ý kiến như sau: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về công tác xây dựng hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của phiên tòa sơ thẩm, không vi phạm thủ tục tố tụng.

+, Về hướng giải quyết vụ án: Xét yêu cầu của nguyên đơn và những tài liệu, chứng cứ nguyên đơn đã giao nộp trong quá trình giải quyết vụ án.Chị Thào L và anh Giàng L lấy nhau nhau vào năm 2001, nhưng đăng ký kết hôn năm 2002. Năm 2016 anh, chị đã phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 điều 56 chị Thào L được ly hôn anh Giàng L.

Về con chung : Trước khi kết hôn chị và anh Giàng L không ai có con riêng, sau khi lấy nhau về anh,chị sinh được bốn người con chung cháu lớn tên là Giàng T sinh ngày 12/04/2003,cháu thứ hai là Giàng P sinh ngày 11/12/2003, cháu thứ ba là Giàng H sinh ngày 22/03/2006, cháu thứ tư là Giàng Thị L sinh ngày 25/11/2011. Hiện nay các cháu đang sống với anh, chị tại thôn P, xã C, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Nguyện vọng của chị nếu được Tòa án giải quyết cho ly hôn chị xin được chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu Giàng H và Giàng Thị L đến tuổi trưởng thành. Nhường quyền cho anh Giàng L chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Giàng T và cháu Giàng P đến tuổi trưởng thành. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Nay chị Thào L có nguyện vọng nuôi hai cháu Giàng H và Giàng Thị L nhưng nguyện vọng của cháu Giàng P muốn ở với mẹ còn cháu Giàng H lại muốn ở với bố nên giao cho chị Thào L được chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu Giàng P và cháu Giàng Thị L đến tuổi trưởng thành. Giao hai cháu Giàng T và Giàng H cho anh Giàng L nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Vì vậy áp dụng khoản 1,2 điều 81 ; khoản 1,3 điều 82, khoản 1,2 điều 83 của luật hôn nhân gia đình để giải quyết.

Về tài sản và khoản nợ : Chị Thào L và anh Giàng L không ai có tài sản riêng, sau khi lấy nhau về chưa tạo dựng được tài sản chung, khoản nợ cũng không nợ ai và cho người khác vay nợ tiền hoặc tài sản gì.Vì vậy không giải quyết.

Về án phí: Căn cứ khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của nghị quyết 236 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 tuyên về án phí đối với các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành giao Thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn Giàng L theo quy định tại điều 196 của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng anh Giàng L không nộp hoặc gửi cho Tòa án văn bản hay ý kiến của mình đối với yêu cầu người khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo.Tòa án đã thông báo hòa giải hai lần tống đạt hợp lệ nhưng anh Giàng L cố tình không đến tham gia hòa giải và không có lý do.Vụ án không hòa giải được vì bị đơn anh Giàng L đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt theo quy định tại khoản 1 điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung. Tòa án đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng bị đơn Giàng L vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất không có lý do nên Tòa án ra quyết định hoãn phiên tòa và ấn định ngày xét xử nhưng bị đơn Giàng L tại phiên tòa hôm nay có mặt vì vậy Tòa xét xử theo thủ tục chung là phù hợp.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Thào L và anh Giàng L xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2001 và đăng ký kết hôn vào năm 2002 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Trước khi kết hôn có tìm hiểu và tự nguyện kết hôn đó là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ, nhưng trong quá trình chung sống anh, chị đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng tính tình không hợp. Tòa án ra thông báo hòa giải hai lần và tống đạt hợp lệ, nhưng anh Giàng L không đến Tòa để hòa giải và không có lý do chính đáng, Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và đã tống đạt hợp lệ cho anh Giàng L nhưng anh Giàng L không về cố tình vắng mặt không có lý do nên áp dụng khoản 1 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết.Tòa xét thấy để đảm bảo cuộc sống sau này của mỗi người, chị Thào L đề nghị giải quyết cho chị được ly hôn với anh Giàng L là có cơ sở, cần chấp nhận theo quy định tại khoản 1 điều 56 của luật hôn nhân gia đình để giải quyết.

[3]. Về con: anh chị không ai có con riêng vì vậy hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Trong thời gian chung sống, anh chị sinh được bốn người con chung cháu lớn tên là Giàng T sinh ngày 12/04/2003,cháu thứ hai là Giàng P sinh ngày 11/12/2003, cháu thứ ba là Giàng H sinh ngày 22/03/2006, cháu thứ tư là Giàng Thị L sinh ngày 25/11/2011. Nguyện vọng của chị Thào L nếu Tòa giải quyết cho chị được ly hôn anh Giàng L chị xin chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu Giàng H và cháu Giàng Thị L đến tuổi trưởng thành. Nhường quyền cho anh Giàng L chăm sóc, nuôi dưỡng Giàng T và cháu Giàng P đến tuổi trưởng thành. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Tòa xét thấy hiện nay chị Thào L có nguyện vọng nuôi hai cháu Giàng H và Giàng Thị L nhưng nguyện vọng của cháu Giàng P muốn ở với mẹ còn cháu Giàng H lại muốn ở với bố nên giao

cho chị Thào L được chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu Giàng P và cháu Giàng Thị L đến tuổi trưởng thành. Không yêu cầu anh Giàng L phải cấp dưỡng nuôi con, Tại phiên tòa hôm nay anh Giàng L có nguyện vọng nếu chị Thào L mà cương quyết ly hôn anh sẽ nhường quyền cho chị Thào L nuôi dưỡng, giáo dục cả 04 cháu và anh không phải đóng góp nuôi con. Xét thấy nguyện vọng của anh Giàng L không phù hợp giao cả bốn cháu cho chị Thào L chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục mà giao hai cháu Giàng H và cháu Giàng T cho anh nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Hơn nữa tại bản tự khai của cháu Giàng H và Giàng T nguyện vọng muốn ở với bố. Tòa đã yêu cầu chị Thào L cung cấp chứng cứ thì chị và anh Giàng L có mức thu nhập là 1.500.000đ/tháng. Anh ,chị đủ điều kiện chăm sóc giáo dục các cháu, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Nên áp dụng khoản 1,2 điều 81; Khoản 1,3 Điều 82; Khoản 1,2 Điều 83 của luật hôn nhân gia đình để giải quyết.

[4]. Về tài sản: Chị Thào L và anh Giàng L không có tài sản riêng và tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về khoản nợ: Chị Thảo Ly và anh Giàng L không nợ ai hoặc cho người khác vay nợ vì vậy Tòa án không giải quyết.

[6]. Về án phí: Chị Thào L phải chịu toàn bộ án phí ly hôn theo quy định khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 của Nghị Quyết: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điều khoản 1 Điều 56 ; Khoản 1,2 điều 81; khoản 1,3 điều 82; khoản 1,2 điều 83 của Luật hôn nhân gia đình .Khoản 1 điều 207; khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 điều 27 của nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016. Xử:

Về hôn nhân: Chị Thào L được ly hôn với anh Giàng L.

Về con: Giao hai cháu Giàng P sinh ngày 11/12/2003 và cháu Giàng Thị L sinh ngày 25/11/2011 cho chị Thào L chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), Giao hai cháu Giàng T sinh ngày 12/04/2003 và cháu Giàng H sinh ngày 22/03/2006 cho anh Giàng L chăm nom, nuôi dưỡng giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Không bên nào phải đóng góp nuôi con cho bên nào.

Chị Thào L và anh Giàng L có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở chị Thào L và anh Giàng L thực hiện quyền này.

Về án phí: Chị Thào L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AB/2012/0000170 ngày 28/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Chị Thào L và anh Giàng L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh+ huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã C;
- Đương sự;
- Lưu tập án
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Hải Quân